TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:36/2020/HS-ST
Ngày 07-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu
Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN QUỐC NG, sinh ngày 02/9/1992; nơi sinh: Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu V và bà Phan Thị X; gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/5/2020; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Duy C, sinh năm: 1979; trú tại: K38/71 đường Ng, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1970; trú tại: Thôn 6, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1994; trú tại: Thôn 6, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/8/2017, Trần Quốc Ng mượn xe máy hiệu Sirius BKS 92H5-3410 của bạn cùng phòng là Nguyễn Văn Nh để tìm cơ hội chiếm

đoạt tài sản. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Ng đến cửa hàng bán điện thoại di động của anh Nguyễn Duy C tại địa chỉ 353 đường C thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, Ng giả vờ hỏi mua và được anh C đưa cho xem 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng. Sau khi trả giá xong, lợi dụng lúc anh C đi lấy dây sạc thì Ng nhanh chóng cầm điện thoại trên tay chạy ra xe nổ máy định tẩu thoát thì bị anh C đuổi theo chặn xe lại, Ng bỏ lại xe mô tô và điện thoại di động Samsung J7 đã chiếm đoạt được của anh C để chạy bộ tẩu thoát. Sau khi phạm tội Ng bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 19/5/2020 thì bị bắt.

Tại kết luận định giá tài sản số 46 ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ, giá trị điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.200.000đồng.

Bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Trần Quốc Ng về tội *"Cướp giật tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Ng từ 18 đến 24 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về tang vật, vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo Trần Quốc Ng nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại cửa hàng bán điện thoại di động của anh Nguyễn Duy C tại địa chỉ 353

đường C thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Trần Quốc Ng đã có hành vi dùng thủ đoạn giả vờ hỏi mua điện thoại di động để tiếp cận tài sản rồi công khai, nhanh chóng chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng có giá trị 3.200.000đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Duy C rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Thời điểm bị cáo chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng thì chiếc điện thoại đang trong cửa hàng bán điện thoại do anh C đang quản lý, bị cáo công khai chiếm đoạt rồi nhanh chóng tẩu thoát. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Trần Quốc Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như cáo trạng số 42/CT-VKSCL ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho Cơ quan điều tra nên cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, sau khi xuất ngũ tham gia Đội dân quân tự vệ xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc Ng phạm tội " *Cướp giật tài sản*" và áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và đề nghị mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Prime màu vàng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho anh C và anh C không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xét.

Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Sirius BKS 92H5-3410 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn Th, ông Th giao cho Nh là con trai sử dụng. Nh cho Ng mượn, Nh không biết Ng sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho Th là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố**:** Bị cáo Trần Quốc Ng phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt Trần Quốc Ng **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 20/5/2020.

3. Về án phí**:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quốc Ng phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an quận Cẩm Lệ;*
- *VKSND quận Cẩm Lệ;*
- *CCTHADS quận. Cẩm Lệ;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 6 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**